

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Năm 2025 là năm cuối và là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch 05 năm 2021 - 2025, góp phần triển khai các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 theo Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố; là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Tình hình quốc tế, trong nước dự báo có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Chính vì vậy, việc xây dựng và thực hiện Chương trình tiết kiệm chống lãng phí năm 2025 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và góp phần tạo cơ sở để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030.

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Mục tiêu

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) để tập trung phát huy hiệu quả, liệu lực hơn nữa những thuận lợi, thời cơ, nhất là đối với các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; tăng cường huy động, phân bổ hiệu quả các nguồn lực để chăm lo cho Nhân dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định đời sống và đảm bảo an sinh xã hội của Thành phố.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ và Công điện số 125/CD-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời các văn bản triển khai của Thành phố liên quan đến việc thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí như 1746-CV/TU ngày 15 tháng 12 năm 2024 của Thành ủy về tăng cường, lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2023 và Công văn số 2569/UBND-KT ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

b) Chương trình THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ giai đoạn 2021 – 2025 và Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

c) Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THTK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho sự phát triển của Thành phố, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được Hội đồng nhân dân Thành phố đề ra.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; THTK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Quản lý chặt chẽ việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn vốn vay để bù đắp bội chi ngân sách Thành phố, vay để trả nợ gốc của ngân sách Thành phố. Thường xuyên rà soát, theo dõi, đánh giá việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương gắn với nhu cầu chi đầu tư phát triển, trả nợ gốc của ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các nguồn vốn vay theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và pháp luật liên quan; bố trí nguồn để thanh toán đầy đủ các khoản vay và

báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố trong dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

đ) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, quan trọng, đường cao tốc, công trình trọng điểm, liên vùng, dự án có tác động lan tỏa,... Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

e) Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.

g) Tập trung rà soát và ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật các quy chuẩn, tiêu chuẩn, đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong đầu tư, xây dựng, dịch vụ công còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn.

h) Ưu tiên nguồn lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

i) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

k) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và pháp luật chuyên ngành có liên quan; trong đó, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các doanh nghiệp Nhà nước tập trung vào một số lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật

Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước trong phạm vi toàn Thành phố.

d) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

1.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn Luật trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước.

a) Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch; sát với khả năng thực hiện của các đơn vị, tránh tình trạng hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau gây lãng phí nguồn ngân sách nhà nước.

Sau khi được cấp thẩm quyền giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I phải thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và đơn vị thuộc ngân sách cấp dưới theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

b) Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phải căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về quyết toán ngân sách nhà nước của đơn vị mình, cấp mình và có trách nhiệm thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho cơ quan, tổ chức, trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật.

1.2. Trong năm 2025, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước. Các cơ quan, đơn vị tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả, trong đó chú trọng các nội dung sau:

a) Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phân đầu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ đề xuất ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo cam kết quốc tế, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phân tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định) để dành nguồn cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

1.3. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Triển khai các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư, xây dựng. Tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán.

b) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố; thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

c) Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Có giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm của các dự án đầu tư theo phương thức công - tư (PPP) theo quy định của pháp luật và hợp đồng đã ký kết.

đ) Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA, dự án BOT, BT hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan, chức năng.

e) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

g) Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình THTK, CLP của Thành phố giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 và Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức thực hiện một số nội dung như sau:

Thực hiện rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát,

lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với trường tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

Hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Tổng hợp báo cáo, công bố kết quả kiểm kê tài nguyên nước giai đoạn đến năm 2025 và báo cáo cấp có thẩm quyền.

d) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính quốc gia; trong đó, cần thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật.

b) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật của các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước, bảo đảm nguồn lực tài chính nhà nước được quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch.

c) Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và cơ quan quản lý quỹ phải thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các quy định hiện hành về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ. Hằng năm, các cơ quan quản lý quỹ do Thành phố quản lý báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch tài chính năm sau và quyết toán thu, chi quỹ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách địa phương.

6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Công ty cổ phần có vốn nhà nước tham gia

a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Công ty cổ phần có vốn nhà nước tham gia căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của Nhà nước xây dựng, ban hành các quy chế, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được Nhà nước giao.

b) Tổng Giám đốc (Giám đốc) các Tổng Công ty, Công ty TNHH một thành viên điều hành đơn vị thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào, tối ưu hóa các nguồn lực về vốn, đất đai...; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng; giải quyết dứt điểm tình trạng đầu tư dàn trải, ngoài ngành, lĩnh vực kinh doanh chính thông qua việc thoái vốn, bảo đảm các doanh nghiệp Nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính.

c) Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện trên toàn Thành phố để phục vụ công tác báo cáo tổng kết Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện trên toàn Thành phố để phục vụ công tác báo cáo tổng kết Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 – 2025; trong đó đánh giá và có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Công ty cổ phần có vốn nhà nước tham gia.

đ) Thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

e) Hoàn tất việc sắp xếp lại khối doanh nghiệp Nhà nước bảo đảm tiến độ, hiệu quả; xử lý dứt điểm những yếu kém, thất thoát của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Công ty cổ phần có vốn nhà nước tham gia.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước. Trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân Thành phố và tổ chức bên trong của các Sở, ngành (giảm tối thiểu 15% - 20% đầu mỗi tổ chức bên trong, không bao gồm các tổ chức thuộc diện hợp nhất, sáp nhập do trùng lặp chức năng, nhiệm vụ khi thực hiện phương án hợp nhất các sở, 30% - 35% đầu mỗi tổ chức bên trong của các cơ quan thực hiện cơ cấu sắp xếp và hợp nhất); đồng thời rà soát lại tất cả

các hoạt động của các ban chỉ đạo theo hướng kết thúc hoạt động, chỉ giữ lại những ban chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ cần thiết.

b) Rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân Thành phố để có giải pháp đề xuất xử lý trong quá trình sắp xếp; xây dựng dự thảo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CD-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2024 Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình THPTK, CLP của Thành phố giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP:

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THPTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó, cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn

vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức; gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

2.1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị phối hợp với các đoàn thể, tổ chức quần chúng có trách nhiệm thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác THTK, CLP; có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện đại chúng với các hình thức thích hợp và có hiệu quả; thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

3.1. Về quản lý ngân sách nhà nước

Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trong công tác tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Hướng dẫn các đơn vị tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ngành, quận huyện và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

3.2. Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và rõ ràng cho hoạt động đầu

tư công. Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính trong việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể trước khi báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét khi thực hiện trình tự, thủ tục trình quyết định chủ trương đầu tư theo quy định hiện hành.

b) Tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật về ngân sách, đầu tư, xây dựng, có nhiều vướng mắc, cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

d) Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

e) Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án.

3.3. Về quản lý nợ chính quyền địa phương

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn, góp phần kiểm soát bội chi ngân sách nhà nước, đảm bảo nền tài chính an toàn, bền vững và ổn định kinh tế vĩ mô.

b) Các Ban Quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi đăng ký kế hoạch vay, trả nợ hàng năm phải sát với tình hình triển khai thực hiện của các dự án. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các Ban Quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi rà soát chặt chẽ nhu cầu vốn của các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; thường xuyên theo dõi tiến độ giải ngân, tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải ngân để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

3.4. Về quản lý, sử dụng tài sản công

a) Các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tích cực tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm và nêu cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, người đứng đầu đối với việc gây thất thoát, lãng phí. Tổ chức tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát trụ sở làm việc, nhà công vụ có đề bố trí và sử dụng hợp lý, đúng đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

3.5. Về quản lý quy hoạch

Sở Quy hoạch - Kiến trúc tham mưu việc triển khai thực hiện Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành, quy hoạch phát triển đô thị, làm căn cứ xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư trung và dài hạn.

3.6. Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

a) Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; xử lý thu hồi các khu đất sử dụng sai mục đích, không đúng công năng, lãng phí, kém hiệu quả để đưa ra bán đấu giá thu tiền nộp ngân sách thành phố hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phương án xử lý phù hợp. Kiểm soát chặt chẽ các loại hình đầu tư liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế.

c) Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên phạm vi toàn quốc, đề xuất tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

Thanh tra Thành phố chủ trì, thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra, các Bản án, Quyết định của Tòa án trên địa bàn Thành phố khi được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành, trong đó chú trọng những nội dung liên quan lĩnh vực đất đai, dự án.

3.7. Về quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Các Sở, ban ngành kiểm soát và giám sát chặt chẽ việc cho vay, sử dụng vốn của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo việc sử dụng vốn tại các quỹ đúng mục đích và hiệu quả.

b) Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

c) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

3.8. Về quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Các doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn nhà nước tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước; nghiêm túc thực hiện quy định về minh bạch, công khai thông tin hoạt động. Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Nhà nước.

b) Sở Tài chính phối hợp các sở, ban ngành chức năng tăng cường giám sát đối với các doanh nghiệp Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước giao; kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước.

c) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý theo Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022.

d) Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát tài sản nhà nước.

3.9. Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

a) Các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; quán triệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII nhằm đẩy mạnh việc tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị; thường xuyên đào tạo nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể, đánh giá lượng hóa được để làm cơ sở quản lý, sử dụng thời gian làm việc hiệu quả; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

b) Giao Sở Nội vụ tổng hợp tình hình thực hiện việc tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị, việc tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW vào báo cáo thực hành, tiết kiệm chống lãng phí hàng năm để gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

4.1. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4.2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định nhằm góp phần đảm bảo thực thi quyền giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công dân; công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức; công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. Thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách.

4.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố phải tuyên truyền mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả hoạt động của thanh tra nhân dân, qua đó phát huy sức mạnh tập thể trong công tác giám sát việc thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư. Qua quá trình giám sát nhằm phát hiện, kiến nghị về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản nhà nước.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm quy định về THTK, CLP

5.1. Thanh tra Thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 5885/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố) để đảm bảo hiệu

quả việc triển khai, thực hiện các Đoàn thanh tra liên quan công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời tham mưu đề xuất việc bổ sung các Đoàn thanh tra liên quan công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí khi có sự điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2025 sau khi hoàn thành việc hợp nhất, sáp nhập, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Thành phố.

5.2. Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng:

6.1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm chi phí hành chính của người dân và doanh nghiệp.

6.2. Triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

6.3. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, hoàn thiện, kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành nội bộ đảm bảo thông suốt từ Thành phố đến phường, xã - thị trấn trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và chứng thực điện tử; tăng cường hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

6.4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực, nhất là trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước, bãi bỏ các

thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết, gây trở ngại cho hoạt động phát triển sản xuất, kinh doanh.

6.5. Tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về THTK, CLP, trong đó tập trung vào giới thiệu những gương điển hình trong tổ chức THTK, CLP; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí này, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành mình, cấp mình. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành mình, cấp mình và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 về quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên; các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai việc đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 theo quy định.

Tổng Giám đốc (Giám đốc) các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Thành phố chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố và gửi về Sở Tài chính để theo dõi chung, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

2. Các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị mình theo hướng dẫn tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính; đồng thời, tổng hợp kết quả đánh giá thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính vào báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí 06 tháng và cả năm; gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phục vụ công tác:

a) Báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp thường lệ giữa năm (**gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm 2025**) và cuối năm (**gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 10 năm 2025**) theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

b) Báo cáo Bộ Tài chính (**gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 01 năm 2026**) theo quy định tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính.

3. Giao Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố và tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

4. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.